

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 16/2007/TT-BNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 2 năm 2007

THÔNG TƯ

Hướng dẫn quản lý, sử dụng Chứng chỉ xuất khẩu mẫu vật lưu niệm thuộc phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 82/2006/NĐ-CP ngày 10/8/2006 của Chính phủ về quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, nhập nội từ biển, quá cảnh, nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện việc quản lý, sử dụng Chứng chỉ xuất khẩu mẫu vật lưu niệm thuộc phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (sau đây viết tắt là Chứng chỉ CITES).

Mục I:

QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc quản lý, sử dụng Chứng chỉ CITES quy định tại Nghị định số 82/2006/NĐ-CP ngày 10/8/2006 của Chính phủ về quản lý hoạt động xuất

khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, nhập nội từ biển, quá cảnh, nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến xuất khẩu ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam các mẫu vật lưu niệm được chế tác từ các loài động, thực vật hoang dã quy định trong các phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (sau đây viết tắt là Công ước CITES).

Mục II:

IN ẤN, PHÁT HÀNH, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG CHỨNG CHỈ CITES

1. In ấn, phát hành Chứng chỉ CITES

a) Chứng chỉ CITES do Cơ quan Quản lý Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp Việt Nam in ấn và phát hành thống nhất chung trong toàn quốc. Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp nhận, quản lý, cấp phát cho các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện sử dụng quy định tại điều 2, Mục này.

b) Mẫu Chứng chỉ CITES

- Kích thước chứng chỉ: chiều dài 21 cm, chiều rộng 16 cm.
- Chứng chỉ CITES in bằng tiếng Anh và tiếng Việt trên giấy carbon, liên gốc giao khách hàng có màu trắng, liên lưu màu vàng.
- Chứng chỉ CITES có số sê-ri ở góc trên bên phải do Cơ quan Quản lý Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp Việt Nam xác định.
- Mẫu Chứng chỉ CITES theo phụ lục kèm theo Thông tư này.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp và sử dụng Chứng chỉ CITES

a) Trại nuôi sinh sản, trại nuôi sinh trưởng, cơ sở trồng cấy nhân tạo động vật, thực vật hoang dã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận đăng ký trại nuôi, cơ sở trồng cấy theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 82/2006/NĐ-CP.

b) Cơ sở kinh doanh mẫu vật lưu niệm được các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép đăng ký kinh doanh; có hợp đồng tiêu thụ sản phẩm hoặc cung ứng nguyên liệu từ động vật, thực vật hoang dã với các trại nuôi, cơ sở trồng cây nhân tạo động vật, thực vật hoang dã theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Quản lý và sử dụng Chứng chỉ CITES

a) Cơ quan Quản lý Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp Việt Nam có trách nhiệm:

- In ấn, xem xét phát hành Chứng chỉ CITES theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Kiểm tra việc quản lý Chứng chỉ CITES đối với Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các tổ chức, cá nhân được cấp và sử dụng.

b) Chi cục Kiểm lâm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

- Đăng ký nhu cầu cấp Chứng chỉ CITES của các tổ chức cá nhân trên địa bàn quản lý với Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam trong tháng 12 hàng năm; lập sổ theo dõi số lượng, số sê-ri Chứng chỉ CITES được nhận; đảm bảo cấp Chứng chỉ CITES kịp thời, đáp ứng nhu cầu sử dụng cho các tổ chức, cá nhân quy định tại điểm 2, Mục này; thanh toán chi phí in ấn, phát hành Chứng chỉ CITES với Cơ quan Quản lý Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp Việt Nam;

- Quản lý, kiểm tra và hướng dẫn việc sử dụng Chứng chỉ CITES của các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định của pháp luật;

- Báo cáo định kỳ hàng năm cho Cơ quan quản lý Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp Việt Nam về tình hình quản lý, sử dụng và cấp Chứng chỉ CITES trên địa bàn vào tháng 01 năm kế tiếp;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc quản lý, cấp phát Chứng chỉ CITES trên địa bàn.

c) Tổ chức, cá nhân được cấp và sử dụng Chứng chỉ CITES có trách nhiệm:

- Đăng ký với Chi cục Kiểm lâm sở tại về nhu cầu sử dụng Chứng chỉ CITES trong năm kế hoạch kế tiếp vào tháng 12 và thanh toán chi phí mua Chứng chỉ CITES với